

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2457/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000  
phường Tân Hiệp thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 109/TTr-SoXD ngày 14 tháng 6 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Tân Hiệp thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, với một số nội dung như sau:

Điều chỉnh diện tích đất khoảng 1.854 m<sup>2</sup> (Phạm vi tại ô ODA-7) từ chức năng quy hoạch đất ở dự án thấp tầng sang chức năng quy hoạch đất ở dự án cao tầng (20 - 25 tầng), tầng hầm: 01 tầng.

(Bản đồ trích vẽ quy hoạch sử dụng đất phạm vi điều chỉnh do Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 109/TTr-SoXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp có trách nhiệm tổ chức công bố công khai cho Nhân dân và các đơn vị kinh tế xã hội có liên quan về nội dung điều chỉnh quy hoạch, cùng nghiêm chỉnh thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt; theo dõi, cập nhật vào các giai đoạn triển khai quy hoạch tiếp theo tại khu vực; đồng thời, chuyển giao hồ sơ cho Ủy ban nhân dân phường Tam Hiệp (mới) để tiếp tục thực hiện sau khi kết thúc hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân các phường Tân Hiệp (cũ) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Tân Hiệp thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực XV (Thuế tỉnh Đồng Nai); Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Mai (cũ), Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tam Hiệp (mới); Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KTN. 
- N.T.Nh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



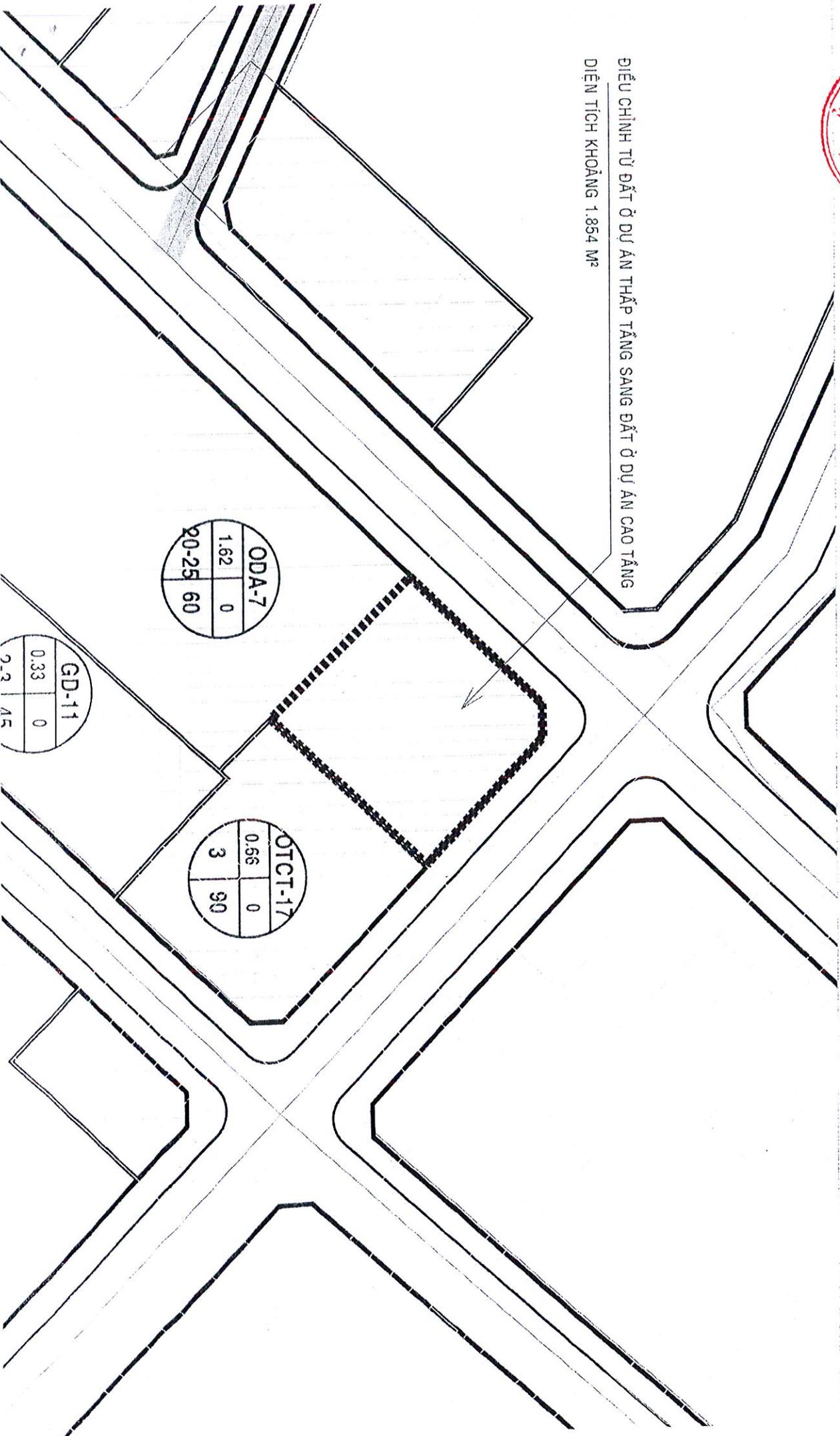
**Võ Tấn Đức**



SỞ ĐỒ ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000  
PHƯỜNG TÂN HIỆP, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

KA... số: 2457.../... UBND ... ngày 3.0 tháng 6, năm 2025

ĐIỀU CHỈNH TỪ ĐẤT Ờ DỰ ÁN THẤP TẦNG SANG ĐẤT Ờ DỰ ÁN CAO TẦNG  
DIỆN TÍCH KHOẢNG 1.854 M<sup>2</sup>

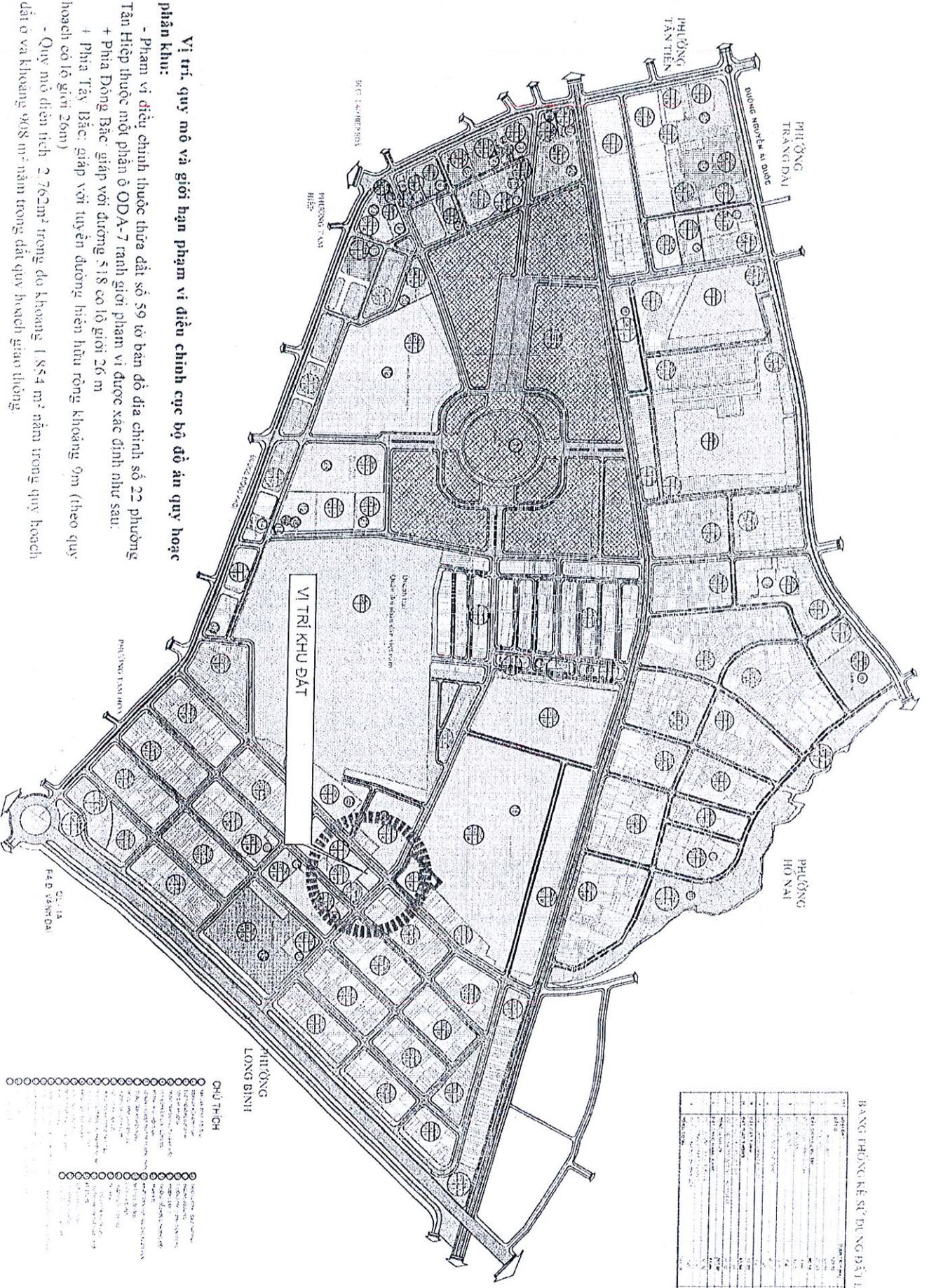


ODA-7	0
1.62	0
20-25	60

OTCT-17	0
0.66	0
3	90

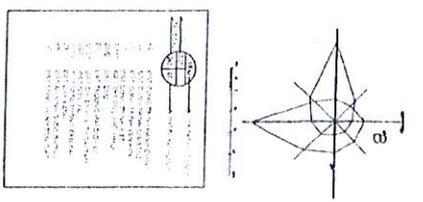
GD-11	0
0.33	0
2.2	45

**PHƯỜNG TÂN HIỆP - THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**  
**ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH CHI TIẾT TL1/2000**  
**VỊ TRÍ, PHẠM VI RANH GIỚI VÀ QUY MÔ KHU VỰC ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ**



**BẢNG THÔNG KÊ SỬ DỤNG ĐẤT**

STT	Mô tả	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tổng diện tích (m <sup>2</sup> )
1	Đất xây dựng nhà ở	150.000	150.000
2	Đất xây dựng công trình công cộng	50.000	50.000
3	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	20.000	20.000
4	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
5	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
6	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
7	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
8	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
9	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
10	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
11	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
12	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
13	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
14	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
15	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
16	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
17	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
18	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
19	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
20	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
21	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
22	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
23	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
24	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
25	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
26	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
27	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
28	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
29	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
30	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
31	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
32	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
33	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
34	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
35	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
36	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
37	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
38	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
39	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
40	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
41	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
42	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
43	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
44	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
45	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
46	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
47	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000
48	Đất xây dựng công trình văn hóa, thể thao	10.000	10.000
49	Đất xây dựng công trình y tế	10.000	10.000
50	Đất xây dựng công trình giáo dục	10.000	10.000



- GHI CHÚ:**
- 1. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về xây dựng.
  - 2. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường.
  - 3. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về an ninh trật tự.
  - 4. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 5. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 6. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 7. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 8. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 9. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 10. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 11. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 12. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 13. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 14. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 15. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 16. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 17. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 18. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 19. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 20. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 21. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 22. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 23. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 24. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 25. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 26. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 27. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 28. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 29. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 30. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 31. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 32. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 33. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 34. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 35. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 36. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 37. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 38. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 39. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 40. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 41. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 42. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 43. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 44. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 45. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 46. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 47. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.
  - 48. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về giáo dục.
  - 49. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về văn hóa, thể thao.
  - 50. Các công trình xây dựng phải tuân thủ quy định của pháp luật về y tế.

**Vị trí, quy mô và giới hạn phạm vi điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch phân khu:**

- Phạm vi điều chỉnh thuộc thửa đất số 59 tờ bản đồ địa chính số 22 phường Tân Hiệp thuộc một phần ở ODA-7 ranh giới phạm vi được xác định như sau:
  - + Phía Đông Bắc: giáp với đường 518 có lộ giới 26 m
  - + Phía Tây Bắc: giáp với tuyến đường hiện hữu rộng khoảng 9m (theo quy hoạch có lộ giới 26m)
- Quy mô diện tích 2.762m<sup>2</sup> trong đó khoảng 1.854 m<sup>2</sup> nằm trong quy hoạch đất ở và khoảng 908 m<sup>2</sup> nằm trong đất quy hoạch giao thông.